TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

# Sách giáo khoa: Mỗi nơi một giá – phụ huynh "chọn giá nào"?

11:16 09/09/2024

Nhiều phụ huynh bộc bạch, mua sách giáo khoa cho con mà như chọn trò chơi trên truyền hình "Hãy chọn giá đúng" ấy. Chúng tôi bất ngờ trước ví von rất thực tế của phụ huynh, nhưng nếu tỉ mỉ so sánh các bảng giá thì mới biết, ngoài việc đi làm, đem thu nhập về lo cho con ra, thì chuyện chọn sách cho con học cũng thật vất vả và khó khăn.



Ảnh: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

**"Ma trận" giá sách giáo khoa**

Đó là phản ánh của một nhóm phụ huynh học sinh trên mạng xã hội khi hỏi nhau việc mua sách giáo khoa, sách, vở bài tập ở đâu, chất lượng và giá như thế nào?

Vì có tới 4 bộ sách được lưu hành trong trường học nên đã có phụ huynh mua nhầm sách cho con, vì không biết năm học này, trường chọn bộ sách nào?

Nỗi khổ đó, được phụ huynh Trần Hoàng Thanh, làm nghề tự do ở Hà Nội phản ánh. Bà Thanh bày tỏ: Tôi có 3 con đang học ở 3 cấp là cuối tiểu học, giữa trung học và cuối THPT mà thu nhập của vợ chồng chỉ gần 27 triệu đồng/tháng nên cứ phải sắp xếp mọi việc ổn thỏa cho con trước mới nghĩ đến việc mua sắm hay tiết kiệm. Vì thế, tháng Sáu, con vừa nghỉ hè, vợ chồng tôi đã phải tính đến chuyện sách, vở, đồ dùng học tập cho con cho năm mới. Cháu gái út học Tiểu học, năm trước học bộ sách Cánh Diều nên tôi cứ thế chọn mua, năm nay thì bị thay đổi. Đi họp phụ huynh về mới ngã người là cháu học bộ sách khác, vì thầy hiệu trưởng khác. Tôi lại phải lên mạng rao bán với giá rất rẻ, có cuốn chỉ nhượng lại bằng ½ giá đã mua... rồi đi mua lại sách khác cho con, thật phiền nhưng cũng đành chịu.

Giá mua là bao nhiêu và bán là bao nhiêu? Chị Thanh cho biết: Chị mua qua mạng, trọn bộ sách giáo khoa lớp 5 là 160.000 đồng, chưa kể sách Tiếng Anh và sách tham khảo, vở bài tập. Sách Tiếng Anh, chị Thanh cũng chỉ dám mua loại hợp tác sản xuất với Macmillan Education là 260.000 đồng/8 cuốn chứ không dám mua loại kết hợp sản xuất với Oxford University Press có 5 cuốn mà giá là 380.000 đồng.

Chúng tôi đối chiếu giá sách mà chị Thanh mua với giá Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam công bố thì thấy rằng, chị Thanh mua được giá khá rẻ. Cụ thể, theo công bố của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam thì bộ sách giáo khoa lớp 5, trùng với sách chị Thanh mua cho con giá là 200.000 đồng, sách Tiếng Anh Macmillan Education là 313.000 đồng, còn bộ sách Tiếng Anh của Oxford University Press là 453.000 đồng.

Qua trao đổi, chị Thanh nói rằng, năm nào chị cũng mua sách giáo khoa qua hội nhóm, giới thiệu và thấy rẻ hơn và tiện hơn nên mua. Chị Thanh cũng tiết lộ, nếu giới thiệu được phụ huynh khác cùng tham gia mua theo nhóm khoảng từ 3 phụ huynh trở lên thì giá sách sẽ còn được rẻ hơn nữa, vì “được chiết khấu” nhiều hơn và khuyến mại nhiều hơn.

Đó là số liệu chung, vì bảng giá của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam không ghi đó là bộ sách nào nên cũng khó cho phụ huynh.

| STT | Môn | NXB | số lượng | Giá tiền | Tổng tiền | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Văn T1 | | | 22.000 | - | |
| 2 | Văn T2 | | | 18.000 | - | |
| 3 | Toán T1 | | | 18.000 | - | |
| 4 | Toán T2 | | | 16.000 | - | |
| 5 | Anh | | 43 | 118.000 | **5,074,000** | |
| 6 | Sinh | | | 25.000 | - | |
| 7 | Sử | **CD** | | 18.000 | - | |
| 8 | QP | | | 15.000 | - | |
| 9 | Địa | | | 23.000 | - | |
| 10 | GDKT | | | 20.000 | - | |
| 11 | Công nghệ chăn nuôi | | | 18.000 | - | |
| 12 | CĐ Toán | | | 11.000 | - | |
| 13 | CĐ Văn | | | 13.000 | - | |
| 14 | CĐ Địa | | | 9.000 | - | |
| **Tổng** | | | | **344,000** | | |

Giá sách giáo khoa lớp 11 năm học 2024-2025 tại một trường THPT.

Với bộ sách giáo khoa Kết nối tri thức, theo thông báo giá bán ở trường THCS tại BN thì, bộ sách lớp 6, có 15 cuốn, tổng tiền là 258.000 đồng; Bộ sách giáo khoa lớp 7, 14 cuốn, tổng 254.000 đồng; Bộ sách lớp 8 là 14 cuốn, tổng giá là 260.000 đồng; Bộ sách lớp 9 là 15 cuốn, tổng giá là 270.000 đồng.

Phụ huynh Bùi Hoa cho biết, chị mua cho con học lớp 9, 15 cuốn Kết nối tri thức hết 200.000 đồng. Chị mua qua mạng và được ship về tận nhà. Theo chị Hoa, nhận sách xong, "mở ra xem thì cũng không có vấn đề gì". Cho Hoa tâm sự: "Bản thân cũng không muốn mua sách giáo khoa trên sàn thương mại điện tử, nhưng vì năm nay con lên lớp 9, cuối cấp, cần sách học từ đầu tháng Bảy, nên phải mua để cho con có sách học thêm, chạy trước chương trình...."

**Sách giáo khoa trên mạng, nhà sách tư nhân giá rẻ hơn vì chiết khấu?**

Chúng tôi rất băn khoăn khi phải đặt câu hỏi trên nhưng thực tế có dữ liệu về việc đó. Tốn rất nhiều công sức, chúng tôi mới tiếp cận được nguồn tin trên.

Chị Hà, chuyên bán sách cho phụ huynh qua quen biết, giới thiệu, cho hay: Cứ tầm tháng Năm hàng năm, chị bắt đầu bán sách giáo khoa, sách bài tập, sách

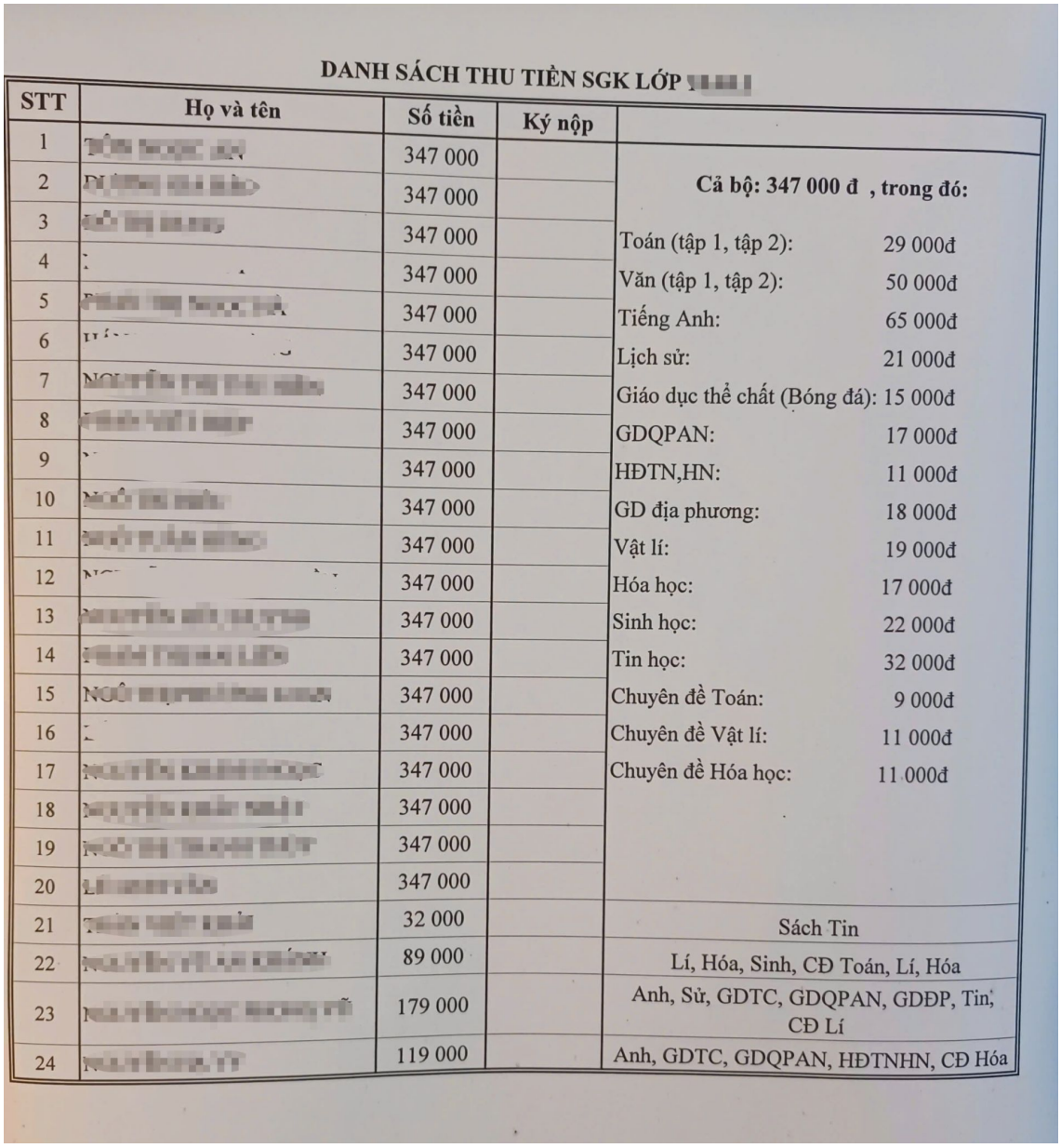
tham khảo cho năm học mới. Với sách tham khảo, sách bài tập, bán được cuốn nào được chiết khấu cuốn đó, không mất vốn, chiết khấu có thể lên tới 55% nếu chị bán được 100 cuốn. Còn bình thường, chỉ được chiết khấu 40%.

Sao, giá trên bìa vẫn ghi như giá do Nhà xuất bản Giáo dục ấn hành? Chị Hà nói: Giá ghi trên bìa là thế nhưng khi thanh toán được chiết khấu. Và, "tôi chỉ lãi 20% của chiết khấu thôi, giá sách cũng rẻ hơn bình thường, nên tôi bán được nhiều."

"Trong số sách giáo khoa chị bán, có chắc chắn là sách thật không, có sách lậu, sách giả không?" Chị Hà phản ánh: "Nguồn của tôi là nhà xuất bản, không thể giả, lậu được. Có thể là sách lỗi chút gì đó kiểu do mực in, giấy in có vấn đề chưa đảm bảo, chứ giả thì tuyệt đối tôi không nhận."

Chúng ta đều hiểu, chẳng người buôn bán nào lại thừa nhận đang lưu hành, bán hàng giả, lậu cả.

Và, chuyện được khuyến mại ấy, còn được phổ biến đến tận phụ huynh. Nếu mua một bộ, giới thiệu phụ huynh khác mua, sẽ được khuyến mại tùy theo số lượng giới thiệu… thì cần được nhìn nhận đúng bản chất sự việc.



DANH SÁCH THU TIỀN SGK LỚP [redacted]

| STT | Họ và tên | Số tiền | Ký nộp | |
|---|---|---|---|---|
| 1 | [redacted] | 347 000 | | Cả bộ: 347 000 đ , trong đó: |
| 2 | [redacted] | 347 000 | | |
| 3 | [redacted] | 347 000 | | Toán (tập 1, tập 2): 29 000đ |
| 4 | [redacted] | 347 000 | | Văn (tập 1, tập 2): 50 000đ |
| 5 | [redacted] | 347 000 | | Tiếng Anh: 65 000đ |
| 6 | [redacted] | 347 000 | | Lịch sử: 21 000đ |
| 7 | [redacted] | 347 000 | | Giáo dục thể chất (Bóng đá): 15 000đ |
| 8 | [redacted] | 347 000 | | GDQPAN: 17 000đ |
| 9 | [redacted] | 347 000 | | HĐTN,HN: 11 000đ |
| 10 | [redacted] | 347 000 | | GD địa phương: 18 000đ |
| 11 | [redacted] | 347 000 | | Vật lí: 19 000đ |
| 12 | [redacted] | 347 000 | | Hóa học: 17 000đ |
| 13 | [redacted] | 347 000 | | Sinh học: 22 000đ |
| 14 | [redacted] | 347 000 | | Tin học: 32 000đ |
| 15 | [redacted] | 347 000 | | Chuyên đề Toán: 9 000đ |
| 16 | [redacted] | 347 000 | | Chuyên đề Vật lí: 11 000đ |
| 17 | [redacted] | 347 000 | | Chuyên đề Hóa học: 11 000đ |
| 18 | [redacted] | 347 000 | | |
| 19 | [redacted] | 347 000 | | |
| 20 | [redacted] | 347 000 | | |
| 21 | [redacted] | 32 000 | | Sách Tin |
| 22 | [redacted] | 89 000 | | Lí, Hóa, Sinh, CĐ Toán, Lí, Hóa |
| 23 | [redacted] | 179 000 | | Anh, Sử, GDTC, GDQPAN, GDĐP, Tin, CĐ Lí |
| 24 | [redacted] | 119 000 | | Anh, GDTC, GDQPAN, HĐTNHN, CĐ Hóa |

Giá sách giáo khoa lớp 10 năm học 2024-2025 tại một trường THPT.

Và, vấn đề niêm yết giá, cho sách giáo khoa vào danh mục bình ổn giá của Chính phủ cần được xem xét một cách toàn diện để tránh sách giáo khoa giả, lậu ảnh hưởng đến quá trình học tập của học sinh các cấp học.

**Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam điều chỉnh giảm giá sách giáo khoa tái bản**

Theo Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (NXBGDVN) thì, năm học 2024-2025, đã chuẩn bị đầy đủ, đa dạng nguồn tài liệu, dữ liệu phục vụ công tác bồi dưỡng gồm: Phiên bản điện tử SGK, SGV; tài liệu bồi dưỡng GV sử dụng SGK; video giới thiệu SGK;... Tất cả các tài liệu, dữ liệu nêu trên được đăng tải miễn phí trên website taphuan.nxbgd.vn để cán bộ quản lý, GV có thể chủ động tìm hiểu, nghiên cứu về SGK các môn học.

Đến ngày 14/8/2024, NXBGDVN đã hoàn thành in và nhập kho sách giáo khoa (SGK) các lớp đạt 96,7% kế hoạch, tương ứng 168 triệu bản. Hiện nay, NXBGDVN đang cung ứng SGK tới các địa phương theo số lượng đặt hàng. Đến thời điểm này đã phát hành 96,1% kế hoạch, tương ứng 168,4 triệu bản.

Phụ huynh có thể mua sách tại hệ thống cửa hàng của NXBGDVN và các đơn vị thành viên, các công ty Sách-Thiết bị trường học địa phương. Danh sách các cửa hàng trong hệ thống đã được thông tin trên website NXBGDVN tại địa chỉ www.nxbgd.vn.

Thời gian qua, đường dây nóng của NXBGDVN (0344.181018) đã duy trì hoạt động liên tục từ 8h00 đến 22h00 hàng ngày, kể cả thứ Bảy, Chủ nhật và ngày lễ. Phụ huynh và học sinh cần thông tin về địa chỉ mua SGK có thể gọi đến đường dây nóng để được hỗ trợ.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, tiết giảm chi phí để giảm giá SGK, hỗ trợ người tiêu dùng, đảm bảo an sinh xã hội; thực hiện kiến nghị tại Nghị quyết 686/NQ-UBTVQH15-2023 ngày 18/9/2023 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, NXBGDVN điều chỉnh giảm giá bán SGK tái bản (lớp 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8, 10, 11) phục vụ năm học 2024-2025. Theo đó, giá bìa mới của các cuốn SGK nói trên áp dụng từ năm học 2024-2025 được điều chỉnh giảm so với các năm trước. Cụ thể giá bìa bộ SGK Kết nối tri thức với cuộc sống giảm 9,6%, giá bìa bộ SGK Chân trời sáng tạo giảm 11,2%.



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

# BẢNG GIÁ SÁCH GIÁO KHOA

## BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ

ÁP DỤNG CHO NĂM HỌC 2024-2025

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Chuẩn mực Khoa học Hiện đại

### LỚP 6

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) | |
|---|---|---|---|
| 1 | Ngữ văn 6, tập một | 19,000 | 23,000 |
| 2 | Ngữ văn 6, tập hai | 16,000 | 20,000 |
| 3 | Toán 6, tập một | 17,000 | 21,000 |
| 4 | Toán 6, tập hai | 16,000 | 20,000 |
| 5 | Giáo dục công dân 6 | 8,000 | 12,000 |
| 6 | Lịch sử và Địa lí 6 | 27,000 | 32,000 |
| 7 | Khoa học tự nhiên 6 | 27,000 | 32,000 |
| 8 | Công nghệ 6 | 10,000 | 14,000 |
| 9 | Tin học 6 | 10,000 | 13,000 |
| 10 | Giáo dục thể chất 6 | 16,000 | 20,000 |
| 11 | Âm nhạc 6 | 9,000 | 13,000 |
| 12 | Mĩ thuật 6 | 9,000 | 13,000 |
| 13 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6 | 8,000 | 12,000 |

### LỚP 7

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) | |
|---|---|---|---|
| 1 | Ngữ văn 7, tập một | 19,000 | 20,000 |
| 2 | Ngữ văn 7, tập hai | 18,000 | 20,000 |
| 3 | Toán 7, tập một | 16,000 | 18,000 |
| 4 | Toán 7, tập hai | 16,000 | 17,000 |
| 5 | Giáo dục công dân 7 | 9,000 | 10,000 |
| 6 | Lịch sử và Địa lí 7 | 24,000 | 26,000 |
| 7 | Khoa học tự nhiên 7 | 24,000 | 26,000 |
| 8 | Công nghệ 7 | 11,000 | 12,000 |
| 9 | Tin học 7 | 11,000 | 12,000 |
| 10 | Giáo dục thể chất 7 | 14,000 | 15,000 |
| 11 | Âm nhạc 7 | 10,000 | 11,000 |
| 12 | Mĩ thuật 7 | 10,000 | 11,000 |
| 13 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7 | 10,000 | 10,000 |

### LỚP 8

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) | |
|---|---|---|---|
| 1 | Ngữ văn 8, tập một | 18,000 | 19,000 |
| 2 | Ngữ văn 8, tập hai | 19,000 | 20,000 |
| 3 | Toán 8, tập một | 17,000 | 18,000 |
| 4 | Toán 8, tập hai | 19,000 | 20,000 |
| 5 | Khoa học tự nhiên 8 | 26,000 | 27,000 |
| 6 | Công nghệ 8 | 14,000 | 15,000 |
| 7 | Lịch sử và Địa lí 8 | 23,000 | 25,000 |
| 8 | Mĩ thuật 8 | 9,000 | 10,000 |
| 9 | Giáo dục công dân 8 | 9,000 | 10,000 |
| 10 | Tin học 8 | 13,000 | 14,000 |
| 11 | Âm nhạc 8 | 9,000 | 10,000 |
| 12 | Giáo dục thể chất 8 | 14,000 | 14,000 |
| 13 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 | 10,000 | 10,000 |

### LỚP 9

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) |
|---|---|---|
| 1 | Ngữ văn 9, tập một | 20,000 |
| 2 | Ngữ văn 9, tập hai | 19,000 |
| 3 | Toán 9, tập một | 16,000 |
| 4 | Toán 9, tập hai | 18,000 |
| 5 | Giáo dục công dân 9 | 8,000 |
| 6 | Lịch sử và Địa lí 9 | 31,000 |
| 7 | Khoa học tự nhiên 9 | 29,000 |
| 8 | Công nghệ 9 – Định hướng nghề nghiệp | 5,000 |
| 9 | Công nghệ 9 – Trải nghiệm nghề nghiệp – Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà | 7,000 |
| 10 | Công nghệ 9 – Trải nghiệm nghề nghiệp – Mô đun Trồng cây ăn quả | 10,000 |
| 11 | Công nghệ 9 – Trải nghiệm nghề nghiệp – Mô đun Chế biến thực phẩm | 10,000 |
| 12 | Tin học 9 | 13,000 |
| 13 | Mĩ thuật 9 | 10,000 |
| 14 | Âm nhạc 9 | 9,000 |
| 15 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 | 9,000 |
| 16 | Giáo dục thể chất 9 | 14,000 |

### SÁCH GIÁO KHOA TIẾNG ANH

**Bộ sách hợp tác xuất bản với Pearson Education**

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) | |
|---|---|---|---|
| 1 | Tiếng Anh 6 - Global Success (tập 1) | 33,000 | 38,000 |
| 2 | Tiếng Anh 6 - Global Success (tập 2) | 33,000 | 38,000 |
| 3 | Tiếng Anh 7 - Global Success | 62,000 | 70,000 |
| 4 | Tiếng Anh 8 - Global Success | 60,000 | |
| 5 | Tiếng Anh 9 - Global Success | 62,000 | |

**Bộ sách hợp tác xuất bản với Oxford University Press**

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) |
|---|---|---|
| 1 | Tiếng Anh 6 - Friends Plus | 89,000 |
| 2 | Tiếng Anh 7 - Friends Plus | 99,000 |
| 3 | Tiếng Anh 8 - Friends Plus | 87,000 |
| 4 | Tiếng Anh 9 - Friends Plus | 87,000 |

**LƯU Ý** Phục vụ năm học 2024–2025, NXBGDVN áp dụng mức giá bìa theo bảng giá này thống nhất trong toàn quốc.

Bảng giá sách giáo khoa bậc THCS năm học 2024-2025 tại Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Đối với SGK các lớp 5, 9, 12 (xuất bản năm đầu tiên): NXBGDVN đã xây dựng và hoàn thành kê khai giá theo cơ cấu giá đã giảm ở các lớp tái bản.

**Chỉ rõ nguyên nhân để... khắc phục**

Những nguyên nhân chính dẫn đến việc còn tồn tại vấn nạn sách lậu, sách giả xuất phát từ lợi nhuận cao; nhận thức, ý thức về bảo vệ bản quyền của một bộ phận người tiêu dùng chưa cao.

Thực tế, sách giáo dục giả có lợi nhuận cao vì các đối tượng in lậu không phải trả các chi phí như: bản quyền, dạy thực nghiệm, giới thiệu, tập huấn... Chi phí in ấn và phân phối sách lậu thường thấp hơn nhiều so với sách thật, đó là cơ hội để những người in sách lậu bán sách với giá thấp hơn, chiết khấu cao hơn nhưng vẫn thu được lợi nhuận lớn. Ngoài ra, việc thực thi các quy định về bản quyền và chống sách in lậu còn chưa đủ mạnh, thiếu nhân lực và công nghệ để kiểm soát. Một số đối tượng lợi dụng những kẽ hở trong luật pháp để in và phát hành sách lậu. Đồng thời, trong thị trường vẫn luôn tồn tại một bộ phận khách hàng muốn mua sách với giá rẻ do họ chưa có ý thức về bảo vệ bản quyền, cũng chưa hiểu rằng sử dụng sách lậu, sách giả là tiếp tay cho việc vi phạm pháp luật. Họ đơn giản coi việc mua sách lậu là cách để tiết kiệm tiền mà không nghĩ đến hậu quả lâu dài.

Thêm nữa, sách giáo dục bị làm giả thường được in và phát hành nhanh chóng ngay tại thời điểm kết thúc năm học và chuẩn bị bước sang năm học mới, nhằm đáp ứng nhu cầu tức thì của thị trường trước khi sách thật có thể được phân phối rộng rãi.

Thị trường có cung, có cầu ắt tạo cơ hội cho sách lậu phát triển. Những lý do và động cơ này tạo nên một môi trường thuận lợi cho sự tồn tại lâu dài của việc in và phát hành sách lậu, sách giả, gây nhiều thiệt hại cho các NXB.

NXBGDVN đã rất tích cực, chủ động trong việc phối hợp với các đơn vị chức năng thực hiện công tác phòng chống sách lậu, sách giả. Có thể kể ra một số biện pháp mà NXBGDVN đã thực hiện để ngăn nạn sách giả như sau:

- Duy trì yêu cầu chuẩn mực cao và tính chính xác đối với chất lượng nội dung và hình thức, mẫu mã sách của NXBGDVN.

- Áp dụng các công nghệ mới để ngăn ngừa sách giáo dục giả và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ như: mã vạch, QR code, tem chống giả đặc thù, tem công nghệ mới dán trên xuất bản phẩm để có quyền truy cập vào tài nguyên, dữ liệu online, ứng dụng nhận diện sách thật, sách giả...

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, cơ quan bảo vệ pháp luật, chính quyền địa phương... để phát hiện, xử lý các hành vi in và phát hành sách giả.

- Chú trọng tuyên truyền, nâng cao ý thức bạn đọc về tác hại của sách giả, sách lậu thông qua các hội thảo, các triển lãm trưng bày, nhận diện sách thật, sách

giả...

- Khuyến cáo giáo viên, phụ huynh và học sinh tìm mua sách tại hệ thống phân phối chính thức của NXBGDVN, các công ty Sách - Thiết bị trường học địa phương, không mua sách từ các nguồn trôi nổi trên thị trường để tránh mua phải sách in lậu, sách giả.

Để ngăn chặn tiến tới đẩy lùi nạn in lậu sách cần phải có thêm những biện pháp mạnh mẽ, triệt để và đồng bộ. Cần tăng cường áp dụng các hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi sản xuất, phân phối và tiêu thụ sách lậu, sách giả.

Đồng thời, công tác chống nạn sách lậu, sách giả cũng rất cần sự vào cuộc, hỗ trợ và đẩy mạnh truyền thông từ phía các cơ quan thông tấn, báo chí để nâng cao ý thức người tiêu dùng.

Nếu có sự phối hợp chặt chẽ từ các cơ quan quản lí nhà nước, của các nhà xuất bản và nhất là các đơn vị báo chí, truyền thông, chúng ta tin rằng công tác chống nạn sách lậu, sách giả sẽ có nhiều thay đổi tích cực.

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

# BẢNG GIÁ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 10

ÁP DỤNG CHO NĂM HỌC 2024-2025

Chuẩn mực – Khoa học – Hiện đại

## BỘ SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) | |
|---|---|---|---|
| 1 | Ngữ văn 10, tập một | 22,000 | 25,000 |
| 2 | Ngữ văn 10, tập hai | 18,000 | 21,000 |
| 3 | Toán 10, tập một | 15,000 | 17,000 |
| 4 | Toán 10, tập hai | 14,000 | 16,000 |
| 5 | Giáo dục thể chất 10 – Bóng đá | 12,000 | 13,000 |
| 6 | Giáo dục thể chất 10 – Bóng rổ | 10,000 | 11,000 |
| 7 | Giáo dục thể chất 10 – Bóng chuyền | 12,000 | 12,000 |
| 8 | Giáo dục thể chất 10 – Cầu lông | 13,000 | 13,000 |
| 9 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 | 11,000 | 14,000 |
| 10 | Lịch sử 10 | 16,000 | 16,000 |
| 11 | Địa lí 10 | 16,000 | 19,000 |
| 12 | Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10 | 21,000 | 24,000 |
| 13 | Vật lí 10 | 19,000 | 22,000 |
| 14 | Hoá học 10 | 17,000 | 20,000 |
| 15 | Sinh học 10 | 22,000 | 24,000 |
| 16 | Công nghệ 10 – Công nghệ trồng trọt | 21,000 | 23,000 |
| 17 | Công nghệ 10 – Thiết kế và công nghệ | 19,000 | 22,000 |
| 18 | Tin học 10 | 22,000 | 25,000 |
| 19 | Âm nhạc 10 | 16,000 | 18,000 |
| 20 | Mĩ thuật 10 – Lí luận và lịch sử mĩ thuật | 6,000 | 6,000 |
| 21 | Mĩ thuật 10 – Hội hoạ | 6,000 | 6,000 |
| 22 | Mĩ thuật 10 – Đồ hoạ (tranh in) | 6,000 | 6,000 |
| 23 | Mĩ thuật 10 – Điêu khắc | 6,000 | 6,000 |
| 24 | Mĩ thuật 10 – Thiết kế công nghiệp | 6,000 | 6,000 |
| 25 | Mĩ thuật 10 – Thiết kế đồ hoạ | 6,000 | 6,000 |
| 26 | Mĩ thuật 10 – Thiết kế thời trang | 6,000 | 6,000 |
| 27 | Mĩ thuật 10 – Thiết kế mĩ thuật sân khấu, điện ảnh | 6,000 | 6,000 |
| 28 | Mĩ thuật 10 – Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện | 7,000 | 7,000 |
| 29 | Mĩ thuật 10 – Kiến trúc | 6,000 | 6,000 |
| 30 | Giáo dục Quốc phòng và An ninh 10 | 13,000 | 13,000 |
| 31 | Chuyên đề học tập Ngữ văn 10 | 14,000 | 15,000 |
| 32 | Chuyên đề học tập Toán 10 | 9,000 | 10,000 |
| 33 | Chuyên đề học tập Lịch sử 10 | 9,000 | 10,000 |
| 34 | Chuyên đề học tập Địa lí 10 | 6,000 | 7,000 |
| 35 | Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10 | 10,000 | 11,000 |
| 36 | Chuyên đề học tập Vật lí 10 | 11,000 | 13,000 |
| 37 | Chuyên đề học tập Hoá học 10 | 11,000 | 12,000 |
| 38 | Chuyên đề học tập Sinh học 10 | 11,000 | 12,000 |
| 39 | Chuyên đề học tập Công nghệ 10 – Công nghệ trồng trọt | 11,000 | 13,000 |
| 40 | Chuyên đề học tập Công nghệ 10 – Thiết kế và công nghệ | 10,000 | 11,000 |
| 41 | Chuyên đề học tập Tin học 10 – Khoa học máy tính | 13,000 | 13,000 |
| 42 | Chuyên đề học tập Tin học 10 – Tin học ứng dụng | 14,000 | 14,000 |
| 43 | Chuyên đề học tập Mĩ thuật 10 | 11,000 | 12,000 |
| 44 | Chuyên đề học tập Âm nhạc 10 | 9,000 | 11,000 |

## BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) | |
|---|---|---|---|
| 1 | Ngữ văn 10, tập một | 22,000 | 24,000 |
| 2 | Ngữ văn 10, tập hai | 17,000 | 20,000 |
| 3 | Toán 10, tập một | 19,000 | 21,000 |
| 4 | Toán 10, tập hai | 14,000 | 17,000 |
| 5 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 (bản 1) | 13,000 | 16,000 |
| 6 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 (bản 2) | 11,000 | 15,000 |
| 7 | Lịch sử 10 | 17,000 | 17,000 |
| 8 | Địa lí 10 | 22,000 | 26,000 |
| 9 | Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10 | 24,000 | 27,000 |
| 10 | Vật lí 10 | 21,000 | 24,000 |
| 11 | Hoá học 10 | 18,000 | 21,000 |
| 12 | Sinh học 10 | 22,000 | 26,000 |
| 13 | Âm nhạc 10 | 25,000 | 26,000 |
| 14 | Chuyên đề học tập Ngữ văn 10 | 15,000 | 16,000 |
| 15 | Chuyên đề học tập Toán 10 | 10,000 | 11,000 |
| 16 | Chuyên đề học tập Lịch sử 10 | 9,000 | 12,000 |
| 17 | Chuyên đề học tập Địa lí 10 | 6,000 | 8,000 |
| 18 | Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10 | 11,000 | 13,000 |
| 19 | Chuyên đề học tập Vật lí 10 | 13,000 | 15,000 |
| 20 | Chuyên đề học tập Hoá học 10 | 11,000 | 13,000 |
| 21 | Chuyên đề học tập Sinh học 10 | 14,000 | 17,000 |
| 22 | Chuyên đề học tập Âm nhạc 10 | 8,000 | 12,000 |
| 23 | Giáo dục Quốc phòng và An ninh 10 | 13,000 | 13,000 |

THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

## SÁCH GIÁO KHOA TIẾNG ANH

### Bộ sách hợp tác xuất bản với Pearson Education

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) | |
|---|---|---|---|
| 1 | Tiếng Anh 10 – Global Success | 65,000 | 73,000 |




### Bộ sách hợp tác xuất bản với Oxford University Press

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) |
|---|---|---|
| 1 | Tiếng Anh 10 – Friends Global | 99,000 |




**LƯU Ý**

Phục vụ năm học 2024-2025, NXBGDVN áp dụng mức giá bìa theo bảng giá này thống nhất trong toàn quốc.

Sách giáo khoa: Mỗi nơi một giá – phụ huynh "chọn giá nào"?
https://thuonghieucongluan.com.vn/sach-giao-khoa-moi-noi-mot-gia-phu-huynh-chon-gia-nao-a235059.html

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

# BẢNG GIÁ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 11

ÁP DỤNG CHO NĂM HỌC 2024–2025

Chuẩn mực Khoa học Hiện đại

## BỘ SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) | |
|---|---|---|---|
| 1 | Ngữ văn 11, tập một | 22,000 | 23,000 |
| 2 | Ngữ văn 11, tập hai | 18,000 | 19,000 |
| 3 | Toán 11, tập một | 18,000 | 19,000 |
| 4 | Toán 11, tập hai | 16,000 | 16,000 |
| 5 | Giáo dục thể chất 11 – Bóng đá | 13,000 | 13,000 |
| 6 | Giáo dục thể chất 11 – Cầu lông | 13,000 | 13,000 |
| 7 | Giáo dục thể chất 11 – Bóng chuyền | 10,000 | 10,000 |
| 8 | Giáo dục thể chất 11 – Bóng rổ | 11,000 | 11,000 |
| 9 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 | 11,000 | 11,000 |
| 10 | Lịch sử 11 | 14,000 | 14,000 |
| 11 | Địa lí 11 | 23,000 | 24,000 |
| 12 | Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11 | 20,000 | 21,000 |
| 13 | Vật lí 11 | 16,000 | 17,000 |
| 14 | Hoá học 11 | 21,000 | 22,000 |
| 15 | Sinh học 11 | 25,000 | 26,000 |
| 16 | Công nghệ 11 – Cơ khí | 20,000 | 21,000 |
| 17 | Công nghệ 11 – Chăn nuôi | 18,000 | 18,000 |
| 18 | Tin học 11 – Định hướng Tin học ứng dụng | 21,000 | 22,000 |
| 19 | Tin học 11 – Định hướng Khoa học máy tính | 20,000 | 21,000 |
| 20 | Âm nhạc 11 | 15,000 | 18,000 |
| 21 | Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện | 6,000 | 6,000 |
| 22 | Mĩ thuật 11 – Thiết kế đồ hoạ | 6,000 | 6,000 |
| 23 | Mĩ thuật 11 – Thiết kế thời trang | 7,000 | 7,000 |
| 24 | Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật sân khấu, điện ảnh | 6,000 | 6,000 |
| 25 | Mĩ thuật 11 – Lí luận và lịch sử mĩ thuật | 6,000 | 6,000 |
| 26 | Mĩ thuật 11 – Điêu khắc | 6,000 | 6,000 |
| 27 | Mĩ thuật 11 – Kiến trúc | 6,000 | 6,000 |
| 28 | Mĩ thuật 11 – Hội hoạ | 6,000 | 6,000 |
| 29 | Mĩ thuật 11 – Đồ hoạ (tranh in) | 6,000 | 6,000 |
| 30 | Mĩ thuật 11 – Thiết kế công nghiệp | 6,000 | 6,000 |
| 31 | Giáo dục Quốc phòng và An ninh 11 | 15,000 | 15,000 |
| 32 | Chuyên đề học tập Ngữ văn 11 | 13,000 | 14,000 |
| 33 | Chuyên đề học tập Toán 11 | 11,000 | 12,000 |
| 34 | Chuyên đề học tập Lịch sử 11 | 8,000 | 8,000 |
| 35 | Chuyên đề học tập Địa lí 11 | 9,000 | 10,000 |
| 36 | Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11 | 10,000 | 11,000 |
| 37 | Chuyên đề học tập Vật lí 11 | 9,000 | 9,000 |
| 38 | Chuyên đề học tập Hóa học 11 | 8,000 | 8,000 |
| 39 | Chuyên đề học tập Sinh học 11 | 9,000 | 9,000 |
| 40 | Chuyên đề học tập Công nghệ 11 – Cơ khí | 10,000 | 12,000 |
| 41 | Chuyên đề học tập Công nghệ 11 – Chăn nuôi | 10,000 | 12,000 |
| 42 | Chuyên đề học tập Tin học 11 – Định hướng Tin học ứng dụng | 14,000 | 14,000 |
| 43 | Chuyên đề học tập Tin học 11 – Định hướng Khoa học máy tính | 13,000 | 13,000 |
| 44 | Chuyên đề học tập Mĩ thuật 11 | 10,000 | 13,000 |
| 45 | Chuyên đề học tập Âm nhạc 11 | 9,000 | 10,000 |

## BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) | |
|---|---|---|---|
| 1 | Ngữ văn 11, tập một | 20,000 | 21,000 |
| 2 | Ngữ văn 11, tập hai | 16,000 | 17,000 |
| 3 | Toán 11, tập một | 21,000 | 22,000 |
| 4 | Toán 11, tập hai | 16,000 | 16,000 |
| 5 | Lịch sử 11 | 15,000 | 15,000 |
| 6 | Địa lí 11 | 23,000 | 24,000 |
| 7 | Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11 | 23,000 | 24,000 |
| 8 | Vật lí 11 | 18,000 | 18,000 |
| 9 | Hoá học 11 | 20,000 | 20,000 |
| 10 | Sinh học 11 | 26,000 | 27,000 |
| 11 | Âm nhạc 11 | 23,000 | 23,000 |
| 12 | Chuyên đề học tập Ngữ văn 11 | 12,000 | 12,000 |
| 13 | Chuyên đề học tập Toán 11 | 14,000 | 14,000 |
| 14 | Chuyên đề học tập Lịch sử 11 | 8,000 | 9,000 |
| 15 | Chuyên đề học tập Địa lí 11 | 8,000 | 8,000 |
| 16 | Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11 | 11,000 | 11,000 |
| 17 | Chuyên đề học tập Vật lí 11 | 9,000 | 9,000 |
| 18 | Chuyên đề học tập Hóa học 11 | 9,000 | 9,000 |
| 19 | Chuyên đề học tập Sinh học 11 | 11,000 | 11,000 |
| 20 | Chuyên đề học tập Âm nhạc 11 | 10,000 | 11,000 |
| 21 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 (bản 1) | 13,000 | 14,000 |
| 22 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 (bản 2) | 13,000 | 14,000 |
| 23 | Giáo dục Quốc phòng và An ninh 11 | 15,000 | 15,000 |

## SÁCH GIÁO KHOA TIẾNG ANH

**Bộ sách hợp tác xuất bản với Pearson Education**

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) |
|---|---|---|
| 1 | Tiếng Anh 11 – Global Success | 58,000 |




**Bộ sách hợp tác xuất bản với Oxford University Press**

| TT | Tên sách | Giá bìa (đồng/cuốn) |
|---|---|---|
| 1 | Tiếng Anh 11 – Friends Global | 103,000 |




**LƯU Ý**

Phục vụ năm học 2024–2025, NXBGDVN áp dụng mức giá bìa theo bảng giá này thống nhất trong toàn quốc.

Sách giáo khoa: Mỗi nơi một giá – phụ huynh "chọn giá nào"?
https://thuonghieucongluan.com.vn/sach-giao-khoa-moi-noi-mot-gia-phu-huynh-chon-gia-nao-a235059.html




Bảng giá sách giáo khoa bậc THPT năm học 2024-2025 tại Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

**Hoàng An**